

**HIỆP ĐỊNH**  
**GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ**  
**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ TADGIKISTAN VỀ HỢP TÁC KINH TẾ -**  
**THƯƠNG MẠI**  
**Ngày 19 tháng 01 năm 1999**

Nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị sẵn có và phát triển hơn nữa sự hợp tác kinh tế - thương mại giữa hai nước, trên cơ sở những nguyên tắc bình đẳng cùng lợi và tôn trọng chủ quyền của nhau; Hai bên đã thoả thuận những điều sau đây:

**Điều 1**

Các Bên sẽ áp dụng những biện pháp cần thiết nhằm mở rộng và phát triển sự hợp tác kinh tế - thương mại giữa hai nước trong khuôn khổ của Hiệp định này và phù hợp với pháp luật hiện hành ở cả hai nước.

**Điều 2**

Các Bên sẽ dành cho nhau chế độ tối huệ quốc trong các lĩnh vực liên quan đến thuế quan, các loại thuế và phí khác đánh vào hàng hoá xuất, nhập khẩu và dịch vụ liên quan, cũng như đối với các thủ tục hải quan.

Những quy định này không áp dụng đối với:

- Những ưu đãi mà mỗi Bên đã hoặc sẽ dành cho các nước láng giềng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu biên giới;
- Những ưu đãi mà mỗi Bên đã hoặc sẽ dành cho các nước thành viên thuộc liên minh thuế quan và khu vực mậu dịch tự do, thị trường chung hoặc bất kỳ hình thức liên kết kinh tế khu vực nào.

**Điều 3**

Hoạt động kinh tế - thương mại giữa hai nước sẽ được thực hiện trên cơ sở hợp đồng ký kết có tính đến thực tiễn áp dụng trong thương mại quốc tế và giá cả hiện hành của thị trường thế giới.

Phù hợp với pháp luật hiện hành ở cả hai nước, các hình thức khác trong hoạt động kinh tế - thương mại cũng có thể được áp dụng.

**Điều 4**

Việc tính toán và trả tiền hàng hoá và dịch vụ trong quan hệ kinh tế - thương mại giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hoà Tadgikistan sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi qua các ngân hàng được phép tiến hành các nghiệp vụ ngân hàng quốc tế và phù hợp với pháp luật của mỗi nước, nếu như các Bên không có thoả thuận gì khác.

**Điều 5**

Các Bên sẽ hỗ trợ cho việc tổ chức và triển khai trên lãnh thổ nước mình hội chợ, triển lãm thương mại, hội thảo kinh tế - kỹ thuật cũng như giúp đỡ các chuyển công tác đối với các đoàn thương mại.

#### Điều 6

Phù hợp với pháp luật hiện hành ở mỗi nước, mỗi Bên ký kết sẽ dành sự hỗ trợ cần thiết trong việc mở trên lãnh thổ nước mình văn phòng đại diện thường trú của các xí nghiệp và tổ chức kinh tế - thương mại của Bên kia và giúp cho các văn phòng đó hoạt động bình thường.

#### Điều 7

Các Bên thoả thuận thành lập Ủy ban hỗn hợp để kiểm tra quá trình thực hiện Hiệp định này thảo luận những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện và trình Chính phủ hai nước những kiến nghị nhằm phát triển hơn nữa quan hệ kinh tế - thương mại hai chiều. Ủy ban hỗn hợp này sẽ họp luân phiên lần lượt tại Việt Nam và Tadgikistan để xem xét quá trình thực hiện Hiệp định. Trong trường hợp cần thiết Ủy ban hỗn hợp được thành lập tổ công tác và mời các chuyên gia, cố vấn của các Bên tham gia vào công việc của các khoá họp Ủy ban.

#### Điều 8

Do tầm quan trọng và sự cần thiết trong việc phát triển quan hệ kinh tế - thương mại giữa hai nước, các Bên sẽ hỗ trợ nhau mở cơ quan đại diện thương mại.

#### Điều 9

Các điều khoản của Hiệp định này không hạn chế quyền của mỗi Bên áp dụng các biện pháp để cấm hoặc hạn chế xuất khẩu, nhập khẩu và quá cảnh những hàng hoá nhằm:

- Bảo vệ an ninh quốc gia;
- Bảo vệ đời sống và sức khoẻ của nhân dân, phòng ngừa các loại bệnh động vật và thực vật;
- Bảo vệ các giá trị quốc gia về nghệ thuật, lịch sử và khảo cổ.

Tuy nhiên, việc cấm và hạn chế này không được dùng làm phương tiện phân biệt đối xử tùy tiện hoặc hạn chế trá hình trong thương mại giữa các Bên.

#### Điều 10

Mọi sự bất đồng giữa các Bên trong việc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách hữu nghị thông qua các cuộc trao đổi ý kiến hoặc thương lượng.

#### Điều 11

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày trao đổi Công hàm, trong đó các bên thông báo cho nhau về việc hoàn tất các thủ tục nội bộ cần thiết để Hiệp định đi vào hiệu lực.

## Điều 12

Hiệp định này có hiệu lực trong vòng 5 năm và mặc nhiên được gia hạn thêm từng năm một, nếu một trong các Bên ký kết không thông báo bằng văn bản cho Bên kia về ý định của mình chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này không muộn hơn 6 tháng trước khi thời hạn Hiệp định kết thúc.

## Điều 13

Việc kết thúc thời hạn hiệu lực của Hiệp định này không ảnh hưởng đến tính hợp pháp và việc tiếp tục kéo dài của bất cứ thoả thuận hoặc hợp đồng nào đã được ký kết trên cơ sở Hiệp định này trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

Mỗi Bên có thể bằng văn bản yêu cầu xét lại hoặc bổ sung vào bất kỳ điều nào của Hiệp định này. Mọi bổ sung hoặc sửa đổi được các Bên nhất trí sẽ có hiệu lực vào thời điểm các Bên chỉ ra.

Chúng nhận rằng, những người ký dưới đây, được uỷ quyền hợp thức ký Hiệp định này. Làm tại Hà Nội ngày 19 tháng 01 năm 1999 bằng hai bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tadgikistan và tiếng Nga. Cả hai bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác nhau trong bản dịch Hiệp định này thì lấy bản tiếng Nga làm cơ sở